|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI  **SỞ TƯ PHÁP**  Số: /TTr-STP  **DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do   
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

1. **Cơ sở pháp lý**

* Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
* Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
* Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
* Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
* Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020.

1. **Cơ sở thực tiễn**

Trên cơ sở kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kỳ 2019- 2023 tại Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng nai với tổng số văn bản được tập hợp trong kỳ hệ thống hóa đến ngày 31/12/2023: **1109** văn bản (Nghị quyết: 294 văn bản; Quyết định: 787 văn bản; Chỉ thị: 28 văn bản). Trong đó, có 29 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

Qua rà soát, các Quyết định này đã qua nhiều thời kỳ đến nay giai đoạn thực hiện không còn phù hợp hoặc chưa được bãi bỏ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, việc bãi bỏ các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đảm bảo việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo định kỳ, thường xuyên, toàn diện, kịp thời đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc ban hành Quyết định nhằm bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp theo quy định pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, thống nhất việc áp dụng quy định pháp luật theo quy định của Trung ương tại địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

Việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện toàn diện, đúng trình tự theo quy định của pháp luật đề xử lý những văn bản không còn phù hợp; có sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc giữa cơ quan tham mưu ban hành văn bản và Sở Tư pháp.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

Bãi bỏ các các Quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, Sở Tư pháp có Văn bản số 3645/STP-XDPBPL gửi các sở, ban, ngành đề nghị phối hợp rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất của các đơn vị, ngày ... tháng ... năm 2024, Sở Tư pháp có Văn bản số .../STP-XDPBPL về việc góp ý dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành và Văn bản số .../STP-XDPBPL gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đồng thời, đề nghị các đơn vị có nội dung văn bản quy phạm pháp luật cần thiết trình bãi bỏ có văn bản, báo cáo và gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, lập danh mục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong cùng một Quyết định.

Đến hết thời gian lấy ý kiến, Sở Tư pháp đã nhận được Văn bản số .../VP-CTTĐT ngày ... tháng ... năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (không có ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh) và ý kiến góp ý của ... cơ quan, đơn vị, ... đơn vị có văn bản đề xuất gửi về. Trong đó, về cơ bản các đơn vị có ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định.

Ngày ... tháng ...năm 2024, Sở Tư pháp có Văn bản số .../STP-XDPBPL về việc lấy ý kiến thẩm định các Thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành. Hết thời gian lấy ý kiến, Sở Tư pháp nhận được ý kiến của .../18 thành viên Hội đồng thẩm định, có .../... ý kiến đều thống nhất với nội dung dự thảo, các thành viên không có ý kiến xem như thống nhất đối với nội dung dự thảo.

Ngày ... tháng ... năm 2024, Hội đồng tư vấn thẩm định có Báo cáo thẩm định số .../BC-HĐTVTĐ thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành. Theo đó, Sở Tư pháp đã tiếp thu, chỉnh sửa các nội dung theo ý kiến thẩm định của Hội đồng tư vấn thẩm định.

**V. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. **Bố cục**

Dự thảo Quyết định gồm 02 Điều

**2.** **Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

a) Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau đây:

1. Quyết định số 3786/2005/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Thống Nhất tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.
2. Quyết định số 3949/2005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.
3. Quyết định số 3967/2005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Định Quán tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.
4. Quyết định số 16/2006/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Cẩm Mỹ tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.
5. Quyết định số 21/2006/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.
6. Quyết định số 27/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Trảng Bom tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.
7. Quyết định số 66/2006/QĐ-UBND ngày 28/8/2006 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội thị xã Long Khánh tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

**Lý do bãi bỏ:** Các Quyết định của UBND tỉnh được ban hành để phê duyệt hồ sơ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội các huyện, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020. Đến nay thời gian thực hiện cũng không còn phù hợp và Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP về các hình thức xử lý văn bản được rà soát quy định: *“a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế”*. Theo đó, các Quyết định của UBND tỉnh không còn phù hợp theo quy định, cần thiết phải bãi bỏ theo khoản 3 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1. Quyết định số 71/2006/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 71/2006/QĐ-UBND được ban hành để phê duyệt quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020. Đến nay thời gian thực hiện cũng không còn phù hợp và Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) về các hình thức xử lý văn bản được rà soát quy định: “*a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế*”. Theo đó, Quyết định số 71/2006/QĐ-UBND không còn phù hợp theo quy định, cần thiết phải bãi bỏ theo khoản 3 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1. Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:**

1. Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 Quyết định 59/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:**

1. Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:**

1. Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại khu xã hội - Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên cơ sở Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ, Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Các văn bản trên đã bị thay thế bởi Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP), việc Sở Giao thông vận tải rà soát, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Gửi kèm theo: Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định; Báo cáo thẩm định; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị; Ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên; - Văn phòng UBND tỉnh (p/h);  - Giám đốc, các PGĐ Sở; - Lưu: VT, XDPBPL.  <Lam\2024\Hồ sơ xây dựng VBQPPL> | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Thị Kim Hương** |